

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2022**  
(Thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật, chi phí học tập kỳ 2 năm học 2021-2022)

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT GIA VIỄN A**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 889/TB-STC-HCSN ngày 07/10/2022 của Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2022 cho trường THPT Gia Viễn A để thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật, hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2021-2022;

Xét đề nghị của kế toán trường THPT Gia Viễn A.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2022 của Trường THPT Gia Viễn A để thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật, hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2021-2022; (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Website trường;
- Sở Tài chính;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KT.



**HIỆU TRƯỞNG**  
*Lê Thành Dương*

Đơn vị: Trường THPT Gia Viễn A

Chương: 422

Biểu số 2

(Lần 3)

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
(Kèm theo Quyết định số **SUB**QĐ-THPT-GVA ngày 8/10/2022 của Trường THPT Gia Viễn A)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>45.533</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>45.533</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>45.533</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	16.363
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>29.170</b>
	KP hỗ trợ chi phí học tập kỳ 2 năm học 2021-2022	17.250
	KP hỗ trợ tiền học bổng học sinh khuyết tật kỳ 2 năm học 2021-2022	11.920
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	